

Câu 1 (2.0 điểm)

Đọc đoạn trích và trả lời các câu hỏi dưới đây:

“Từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, sau Chiến tranh lạnh và vấn đề Cam-pu-chia đã được giải quyết bằng việc kí kết Hiệp định Pa-ri về Cam-pu-chia (tháng 10-1991), tình hình chính trị khu vực được cải thiện rõ rệt. (...) Tiếp đó, tháng 7-1995, Việt Nam chính thức gia nhập và trở thành thành viên thứ bảy.”

(Lịch sử 9, NXB Giáo dục, 2019, trang 24, 25)

- a. Hãy cho biết tháng 7-1995, Việt Nam trở thành thành viên chính thức của tổ chức nào? Trình bày hoàn cảnh ra đời, mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của tổ chức trên.
- b. Từ khi gia nhập đến nay, Việt Nam đã có những đóng góp gì cho sự phát triển của tổ chức này?

Câu 2 (2.0 điểm)

“Tính đến 20 giờ ngày 10-7-2020, thống kê của trang Worldometers cho biết toàn cầu đã có 12.428.565 ca bệnh COVID-19, trong đó có 558.252 người đã chết. Số người bệnh phục hồi cũng rất cao, 7.251.051 ca. Mỹ vẫn đang là nước bị ảnh hưởng dịch bệnh nặng nhất.”

(Báo Tuổi Trẻ ngày 11/7/2020)

- a. Từ nội dung của đoạn trích trên, theo em việc lây lan nhanh chóng của đại dịch COVID-19 trên toàn cầu là một trong những hậu quả tiêu cực của cuộc cách mạng nào? Vì sao? Là học sinh em sẽ làm gì để góp phần phòng, chống dịch COVID-19?
- b. Cuộc cách mạng này đã tạo ra những thời cơ và thách thức gì đối với Việt Nam?

Câu 3 (2.0 điểm)

Hãy nêu và nhận xét chủ trương giải quyết mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ giành độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam và Luận cương chính trị (10/1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 4 (2.0 điểm)

“...Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc.

Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm. Không có gươm thì dùng cuốc, xuống, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước...”

(Lịch sử 9, NXB Giáo dục, 2019, trang 104)

Bằng những sự kiện tiêu biểu của lịch sử Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 thành công đến 19-12-1946, em hãy chứng minh Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ động đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của thực dân Pháp như thế nào?

Câu 5 (2.0 điểm)

Quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam được ghi nhận như thế nào trong Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (21-7-1954) và Hiệp định Pa-ri về Việt Nam (27-1-1973)? Khái quát cuộc đấu tranh của nhân dân ta để từng bước giành các quyền dân tộc cơ bản từ sau 21-7-1954 đến 27-1-1973.

--- HẾT ---

Họ và tên thí sinh:SBD:

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	<p>a. Hãy cho biết tháng 7-1995, Việt Nam trở thành thành viên chính thức của tổ chức nào? Trình bày hoàn cảnh ra đời, mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của tổ chức trên.</p> <p>b. Từ khi gia nhập đến nay, Việt Nam đã có những đóng góp gì cho sự phát triển của tổ chức này?</p>	2.0
	<p>a. Tổ chức ASEAN (0.25)</p> <p>- Hoàn cảnh: Sau khi giành được độc lập và đứng trước những yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội... Các tổ chức kinh tế khu vực, quốc tế hoạt động có hiệu quả..., đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực. Ngày 08/08/1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan)... (0.25)</p> <p>- Mục tiêu: Phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực. (0.25)</p> <p>- Nguyên tắc hoạt động: Hội nghị cấp cao Bali (1976) xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên như: tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, giải quyết các tranh chấp bằng phương pháp hòa bình; hợp tác phát triển có hiệu quả... (0.25)</p>	1.0
	<p>b. Đóng góp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi gia nhập ASEAN, Việt Nam tuân thủ, thực hiện đầy đủ những nguyên tắc hoạt động của ASEAN. Đặc biệt, tham gia tích cực vào những diễn đàn ASEAN: AFTA, ARF, ... (0.25) - Việt Nam chính là quốc gia thành viên có ý tưởng khắc phục những yếu kém, tồn tại của ASEAN như các giải pháp rút ngắn khoảng cách giàu nghèo của các quốc gia thành viên. (0.25) - Việt Nam cũng chính là một trong những quốc gia thành viên có ý tưởng đề xuất về việc thành lập diễn đàn châu Á – TBD... (0.25) - Trên lĩnh vực an ninh - chính trị, Việt Nam là một trong những quốc gia thành viên có những đóng góp tích cực trong việc duy trì hòa bình an ninh khu vực... Đặc biệt, Việt Nam là quốc gia rất kiên định, rõ ràng, quyết đoán liên quan đến vấn đề biển đảo... (0.25) 	1.0
2	<p>a. Từ nội dung của đoạn trích trên, theo em việc lây lan nhanh chóng trên toàn cầu của đại dịch COVID-19 là một trong những hậu quả tiêu cực của cuộc cách mạng nào? Vì sao? Là học sinh em sẽ làm gì để góp phần phòng, chống dịch COVID-19?</p> <p>b. Cuộc cách mạng này đã tạo ra những thời cơ và thách thức gì đối với Việt Nam?</p>	2
	<p>a. Là một trong những hậu quả tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật (0.25).</p> <p>- Vì cuộc cách mạng KH-KT mang lại những tiến bộ kì diệu: những tiến bộ, phát minh mới trong lĩnh vực khoa học cơ bản được áp dụng vào nhiều lĩnh vực (0.25), trong đó có lĩnh vực giao thông vận tải và thông tin liên lạc cho ra đời những loại máy bay siêu âm, những tàu hỏa tốc độ cao vận chuyển lượng hành khách khổng lồ di chuyển khắp thế giới... làm lây lan bệnh dịch một cách nhanh chóng, những bệnh dịch mới (như dịch COVID – 19)... có điều kiện trở thành đại dịch trên toàn cầu. (0.25)</p> <p>Là học sinh em phải: (Giám khảo chú ý: Học sinh có thể trình bày theo ý riêng ngoài những gợi ý của đáp án nếu hợp lý vẫn cho điểm)</p>	1.0

	- Thực hiện đúng những khuyến cáo của Chính phủ, cơ quan y tế địa phương; khai báo thông tin y tế với cơ quan chức năng (Bộ y tế, nhà trường); thực hiện nghiêm chỉnh giãn cách xã hội; mang khẩu trang; rửa tay với dung dịch sát khuẩn; đo thân nhiệt... (0.25)	
	b. Thời cơ và thách thức đối với Việt Nam. Thời cơ: - Tạo điều kiện cho Việt Nam ứng dụng những thành tựu khoa học –kỹ thuật của thế giới để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. (0.25) - Tạo điều kiện tăng cường, hợp tác và khai thác nguồn vốn đầu tư của nước ngoài, rút ngắn khoảng cách giữa nước ta với các nước trên thế giới... (0.25) Thách thức: - Điều kiện nước ta còn nghèo, trình độ phát triển còn thấp, gây khó khăn trong quá trình hội nhập...(tụt hậu không theo kịp trình độ, cạnh tranh gay gắt) (0.25) - Những tác động tiêu cực của CM KH-KT như ô nhiễm môi trường, tai nạn giao thông, dịch bệnh... đặt ra cho nước ta những khó khăn cần phải nghiên cứu giải quyết...(Nguy cơ bị hòa tan, đánh mất bản sắc dân tộc). (0.25)	1.0
3	Hãy nêu và nhận xét chủ trương giải quyết mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ giành độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam và Luận cương chính trị (10/1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương.	2.0
	Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. - Nêu: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định nhiệm vụ cụ thể của cách mạng tư sản dân quyền (tức là cách mạng giải phóng dân tộc) là đánh đổ đế quốc, phong kiến tay sai, làm cho nước Việt Nam được độc lập, tự do (0.25) ; lập chính phủ công-nông-binh, tổ chức quân đội công nông, tịch thu hết sản nghiệp lớn của đế quốc; tịch thu ruộng đất của đế quốc và bọn phản cách mạng chia cho dân cày nghèo. (0.25)	0.5
	- Nhận xét: Cương lĩnh xác định nhiệm vụ cách mạng Việt Nam gồm cả hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, chống đế quốc và chống phong kiến trong đó nổi bật lên hàng đầu là nhiệm vụ dân tộc vì Việt Nam là nước thuộc địa, mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược và tay sai là mâu thuẫn chủ yếu, cần tập trung để giải quyết (0.25) . Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là Cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam ... (0.25)	0.5
	Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930: - Nêu: Luận cương chính trị tháng 10/1930 xác định cách mạng Đông Dương lúc đầu làm cách mạng tư sản dân quyền (0.25) , sau đó bỏ qua thời kì tư bản chủ nghĩa tiến thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa. (0.25)	0.5
	- Nhận xét: Luận cương chính trị chưa thấy được mâu thuẫn chủ yếu và cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam thuộc địa, nên không đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất (0.25) . Đây là một điểm hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930 cũng đồng thời là điểm khác biệt so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. (0.25)	0.5
4	Bằng những sự kiện tiêu biểu của lịch sử Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 thành công đến 19-12-1946, em hãy chứng minh Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ động đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của thực dân Pháp như thế nào?	2.0

	<p>a. Chủ động kháng chiến (từ 02-9-1945 đến trước ngày 06-3-1946).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 23-9-1945, nhân dân Nam Bộ được hưởng ứng của nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống Pháp bảo vệ độc lập dân tộc. (0.25) - Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến...(0.25) 	0.5
	<p>b. Chủ động đàm phán và kí kết Hiệp định Sơ bộ (06-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạm hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc, kiên quyết chống bọn phản cách mạng như: Đồng ý cho Việt Quốc, Việt Cách 70 ghế trong Quốc hội...; Kiên quyết vạch trần âm mưu, những hành động chia rẽ, phá hoại của bọn phản cách mạng. (0.25) - Lợi dụng mâu thuẫn của kẻ thù Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ động ký với Pháp Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 nhằm tránh cùng lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù, có thêm thời gian hòa bình củng cố chính quyền cách mạng...(0.25) - Sau khi kí Hiệp định Sơ bộ, thực dân Pháp tiếp tục gây xung đột vũ trang... quan hệ Việt- Pháp ngày càng căng thẳng, trước tình hình trên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kí với Chính phủ Pháp bản Tạm ước 14-9-1946 tiếp tục tranh thủ thời gian chuẩn bị lực lượng bước vào cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp biết trước không thể tránh khỏi. (0.25) 	0.75
	<p>c. Chủ động toàn quốc kháng chiến (19-12-1946).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi kí Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước thực dân Pháp bội ước tìm cách phá hoại nhằm tiến hành xâm lược... Đỉnh cao là gửi tối hậu thư buộc ta giải tán lực lượng chiến đấu, giao quyền kiểm soát thủ đô cho Pháp...(0.25) - Trước tình đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại Vạn Phúc (Hà Đông – Hà Nội) đã quyết định phát động toàn quốc kháng chiến (0.25). Tối 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra <i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến</i> (0.25). 	0.75
5	Quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam được ghi nhận như thế nào trong Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (21-7-1954) và Hiệp định Pa-ri về Việt Nam (27-1-1973)? Khái quát cuộc đấu tranh của nhân dân ta để từng bước giành các quyền dân tộc cơ bản từ sau 21-7-1954 đến 27-1-1973.	2.0
	<p>Hiệp định Giơ-ne-vơ ghi nhận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia; cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước. (0.25) 	0.25
	<p>Hiệp định Pari</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoa kì và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. (0.25) 	0.25
	<p>Khái quát cuộc đấu tranh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau hai năm thực hiện Hiệp định, do chính sách xâm lược của Mĩ, nước ta không được thống nhất bằng một cuộc tổng tuyển cử, mà bị chia cắt thành hai miền...(0.25) - Nhân dân ta phải tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng, từ phong trào Đồng khởi (1959 – 1960) (0.25), tiến lên làm thất bại các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” (0.25), “Việt Nam hóa chiến tranh” ở miền Nam (0.25) và đánh bại hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân ở miền Bắc...(0.25), buộc Mĩ phải kí kết Hiệp định Pa-ri, công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta và rút hết quân về nước...(0.25) 	1.5

---Hết---